TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2024/HNGĐ-ST
Ngày 08 tháng 4 năm 2024
"V/v xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Dân
Bà Trương Ánh Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – Là thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 42/2024/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh Ngô Tấn H; sinh năm 1991 (xin vắng).

Địa chỉ: Số nhà 78/5, đường Quang Tr, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

* *Bị đơn*: Chị Phan Kim Tố U, sinh năm 1992 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 214/58, đường Quang Tr, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Anh Ngô Tấn H trình bày tại đơn khởi kiện, bản tự khai như sau:*

- Về hôn nhân: Anh Ngô Tấn H sống chung với chị Phan Kim Tố U và có đăng ký kết hôn năm 2017, tại Ủy ban nhân dân phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống giữa vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bất đồng quan điểm, mâu thuẫn kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh Ngô Tấn H xin ly hôn với chị Phan Kim Tố U.

- Về con chung: Có 03 người con chung tên Ngô Phan Quỳnh A, sinh ngày 02/8/2017; cháu Ngô Phan Đăng A, sinh ngày 03/2/2020; cháu Ngô Phan Duy A, sinh ngày 03/2/2020;

Hiện các cháu sống chung với cha, mẹ, khi ly hôn anh H yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh H khai không có nợ ai và không ai nợ lại.

** Chị Phan Kim Tố U:*

Đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị Phan Kim Tố U không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Tòa án căn cứ Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của của pháp luật.

[2] Quan hệ tranh chấp: Về nội dung đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[3] Về hôn nhân: Anh Ngô Tấn H và chị Phan Kim Tố U có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của anh H tại bản tự khai và biên bản ghi lại ý kiến do vợ, chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị không còn yêu thương nhau, cả hai không ai quan tâm đến ai, cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, anh xác định cũng không còn tình cảm với chị U. Nếu Toà án không chấp nhận yêu cầu của anh H, thì anh H cũng không về chung sống với chị U, xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị đã không còn, thì không ai có ý thức để xây dựng một gia đình chung cho nhau, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời, chị U không đến Tòa án trình bày ý kiến của mình về việc xin ly hôn của anh H, chứng tỏ chị U không có ý thức hàn gắn lại vợ, chồng. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh H về việc xin ly hôn với chị Phan Kim Tố U.

[4] Về con chung: Vợ, chồng có Có 03 người con chung tên Ngô Phan Quỳnh A, sinh ngày 02/8/2017; cháu Ngô Phan Đăng A, sinh ngày 03/2/2020; cháu Ngô Phan Duy A, sinh ngày 03/2/2020;

Khi ly hôn anh H yêu cầu nuôi 03 con chung. Do 03 cháu hiện tại đang sống cùng với anh H. Cho nên, tiếp tục giao 03 cháu cho anh H nuôi, anh H không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nên không xem xét đến là phù hợp.

[5]Về tài sản chung: Anh H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ: Vợ, chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Điều 28, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/20016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Ngô Tấn H về việc xin ly hôn với chị Phan Kim Tố U.

- Về con chung: Tiếp tục giao 03 người con chung tên Ngô Phan Quỳnh A, sinh ngày 02/8/2017; cháu Ngô Phan Đăng A, sinh ngày 03/2/2020; cháu Ngô Phan Duy A, sinh ngày 03/2/2020 cho anh H nuôi con. Anh H không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng.

Chị Phan Kim Tố U không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Anh Ngô Tấn H phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 23/01/2024, anh H đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0007990 được giữ y, sung vào công quỹ Nhà nước.

Anh Ngô Tấn H và chị Pham Kim Tố U có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh Cà Mau;*
- *VKSND Tp. Cà Mau;*
- *Đương sự;*
- *Lưu Hồ sơ;*
- *UBND phường 5, thành phố Cà Mau,tỉnh Cà Mau;*
- *Lưu Toà án Tp Cà Mau.*